

Bản án số: 133 /2026/HS-ST
Ngày: 18/3/2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Rồi

2. Bà Mai Thị Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh:
Ông Đồng Quang Hải– Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh (số G, tỉnh lộ 8, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2026/HSST ngày 04 tháng 02 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2026/QĐXXST-HS ngày 25/02/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 27/6/1997, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thẻ CCCD số 079097009682, cấp tại: Cục C về TTXH; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Số G, Bùi Thị X, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Nhà không số, ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Phạm Đan Q; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Năm 2024, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 82/QĐ-TA ngày 01/02/2024, chấp hành xong ngày 28/02/2025.

Nhân thân: Năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 138/2022/QĐ-TA ngày 29/9/2022, chấp hành xong ngày 12/11/2023.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 24/10/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Mạnh H là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, theo Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban dân dân xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; thời hạn quản lý từ 13/8/2025 đến 13/8/2027. Ngày 01/10/2025, Công an xã B, Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập bị cáo lên làm việc. Tại đây bị cáo khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 29/9/2025, loại Methamphetamine. Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với bị cáo, kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra ghi nhận, khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/9/2025, bị cáo Nguyễn Mạnh H gặp người bạn tên T (chưa rõ lai lịch), trong quá trình trò chuyện T cho bị cáo số điện thoại của một thanh niên (chưa rõ lai lịch), bán ma túy. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo dùng điện thoại di động hiệu Iphone X, gắn sim khuyến mãi (chưa rõ số điện thoại) gọi vào số điện thoại của T cho trước đó để hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì thanh niên này đồng ý bán và hẹn gặp tại khu Công nghiệp T để giao ma túy. Bị cáo đặt xe công nghệ đến điểm hẹn, đứng đợi khoảng 10 phút thì có một thanh niên điều khiển xe gắn máy (chưa rõ biển số) đến gặp. Do không mang đủ tiền mặt nên bị cáo đã đưa điện thoại di động hiệu Iphone X của mình đưa cho thanh niên này để cầm trờ vào tiền mua ma túy. Sau khi thỏa thuận, thanh niên này đồng ý mua điện thoại với số tiền 1.500.000 đồng, trừ đi 200.000 đồng tiền ma túy, còn lại đưa cho bị cáo 1.300.000 đồng cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi nhận được ma túy, bị cáo cất gói nylon bên trong có chứa ma túy và đón xe ôm về bãi đất trống thuộc: Ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, bị cáo lấy số ma túy trong gói nylon bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng cho đến hết.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của bị cáo tại: Nhà không số, ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ gì.

Vật chứng thu giữ: Không

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với bị cáo là dương tính với ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine).

Kết luận giám định số 6761/KL-KTHS ngày 08/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu chất lỏng (nước tiểu) được ký hiệu mẫu m cần giám định.

Tại bản cáo trạng số 219/CT-VKSKV8 ngày 03/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử Nguyễn Mạnh H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Nguyễn Mạnh H là đối tượng đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào ngày 29/9/2025 tại bãi đất

trống thuộc ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị phát hiện. Kết quả giám định nước tiểu của H tìm thấy Methamphetamine. Do đó, hành vi của Nguyễn Mạnh H đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025); Tuyên bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với đối tượng tên T và đối tượng bán ma túy (chưa rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 439/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã B, Thành phố Hồ Chí Minh (thời hạn quản lý

sau cai nghiện từ ngày 13/8/2025 đến ngày 13/8/2027). Nhưng vào ngày 29/9/2025 tại bãi đất trống thuộc ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị phát hiện. Kết luận giám định số 6761/KL-KTHS ngày 08/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu chất lỏng (nước tiểu) của bị cáo.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh H đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, (đã được sửa đổi bổ sung năm 2025).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn nạn của xã hội, ma túy đã gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, làm huỷ hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Mặc khác hành vi của bị cáo cũng đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại và chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, bản thân bị cáo đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và có nhân thân từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2022.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có

[7] Đối với hành vi của đối tượng tên T và đối tượng bán ma túy (chưa rõ lai lịch), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[8] Xét cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2025.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo

Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8 - Tp .;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an T;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

Hà Thị Xuân Lan

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**